

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2022/HS-ST

Ngày 22-11- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hào

Ông Nguyễn Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Công Hợi- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Trảng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân huyện Đô Lương mở phiên tòa công khai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thái Văn V**, Sinh ngày 06 tháng 4 năm 2004 tại xã S, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú Xóm T, xã S, huyện Đ, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn Th và bà Dương Thị T; vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Đô Lương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13 tháng 9 năm 2022, Do có nhu cầu sử dụng ma túy, Thái Văn V đã sử dụng xe mô tô để đi đến khu vực nhà máy nước thuộc xã H, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến cổng nhà máy nước xã Hòa Sơn, bị cáo V thấy một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ (Do trước đó, bị cáo được bạn nghiện nói khu vực này có người bán ma túy đá, bị cáo nhìn người này thấy giống người nghiện ma túy) nên bị cáo V đến gặp và hỏi “Có hàng không để em ba trăm”, ý của bị cáo là có ma túy bán không, bán cho bị cáo 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền ma túy đá. Người đàn ông trả lời “có, đưa tiền đây”. Bị cáo V đưa cho người này 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho bị cáo V 01 (một) gói nhỏ bằng giấy giấy vệ sinh màu trắng, bên trong có gói nhỏ bằng ni lông màu trắng đựng ma túy đá. Bị cáo V cầm lấy gói ma túy, bỏ vào túi quần phía trước bên phải bị cáo đang mặc và điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày khi bị cáo V đi đến cầu thuộc xóm Thịnh Tâm, xã Thịnh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì dừng xe lại để tìm nơi sử dụng. Tại đây, bị cáo V bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ gói ma túy nói trên và chiếc xe máy V điều khiển.

Vật chứng bị thu giữ: 01 (Một) gói nhỏ bằng giấy vệ sinh màu trắng, kích thước 02x03cm, mở ra bên trong có gói nhỏ bằng ni lông màu trắng, kích thước 01x01cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Wave màu đen - trắng đã qua sử dụng mang biển kiểm soát 37S1- 0527.

Tại bản kết luận giám định số 1161/KL-KTHS ngày 20/09/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Thái Văn V gửi tới giám định là chất ma túy (methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Thái Văn V có khối lượng là: 0,287g (không phải hai trăm tám bảy gam). Đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản cáo trạng số 107/CT- VKS- ĐL ngày 24/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố bị cáo Thái Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Đô Lương giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng số 107/CT- VKS- ĐL ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương và đề nghị hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Thái Văn V từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và tuyên xử lý vật chứng vụ án

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố, không tranh luận gì mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định của cơ quan CSĐT Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, vật chứng đã được thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào hồi 22 giờ 15 phút ngày 13/9/2022, tại khu vực đường quốc lộ 7B thuộc xóm T xã S, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Công an huyện Đô Lương phối hợp với Công an xã Đông Sơn đã bắt quả tang Thái Văn V đang có hành vi tàng trữ trái

phép chất ma túy (methamphetamine) có khối lượng 0,287g (Không phải hai trăm tám bảy gam) nhằm mục đích để sử dụng.

Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đầy đủ nhận thức và điều khiển hành vi của mình, với hành vi tàng trữ 0,287g ma túy (Heroin) đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy và xâm phạm trật tự, an ninh trên địa bàn. Như chúng ta đã biết chất ma túy đã huỷ hoại sức khỏe của con người, làm xói mòn các giá trị văn hoá gia đình, đạo đức xã hội và là nguồn gốc, nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, mặc dù bị cáo đã được tuyên truyền phổ biến về tác hại của chất ma túy nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và bị cáo có bà nội Nguyễn Thị Sinh có tham gia dân công hỏa tuyến trong kháng chiến chống pháp, chống Mỹ. Do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo không có tài sản gì lớn, là đối tượng nghiện ma túy vì vậy miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Đối với hành vi của người bán ma túy cho bị cáo Thái Văn V: Trong vụ án này Thái Văn V khai mua ma túy của một người đáng người cao khoảng 1m65,

người gây tại khu vực nhà máy nước xã Hòa Sơn huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã xác minh ở xã Hòa Sơn nhưng không xác định được đối tượng nào có đặc điểm như lời khai của V nên đang tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[5]. Về xử lý vật chứng vụ án:

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mang BKS 37S1-0527 màu trắng đen (xám, đen, bạc), số khung C43E-0635762, số máy 3169Y-095654 là của ông Nguyễn Văn Thanh là bồi dể của bị cáo V, ông Thanh không biết được V sử dụng chiếc mô tô trên vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT công an huyện Đô Lương đã được trả lại cho chủ sở hữu theo quy định pháp luật nên miễn xét.

+ Vật chứng còn lại gồm: 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa: Vở phong bì niêm phong ban đầu, 01 (Một) vỏ giấy màu trắng, vỏ ni lông thu giữ của Thái Văn V. Xét thấy vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội, buộc bị cáo Thái Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên toà và việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Thái Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Thái Văn V 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo ngày 13/9/2022.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên: Tịch thu và tiêu huỷ vật chứng còn lại gồm: 01(một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa: Vở phong bì niêm phong ban đầu, 01 (Một) vỏ giấy màu trắng, vỏ ni lông thu giữ của Thái Văn V;

(Chi tiết vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương ngày 26/10/2022).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Thái Văn V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Đô Lương
- Công an huyện Đô Lương
- THA hình sự
- Chi cục THADS
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Đại

